

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 23- 12- 2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nông Thúy Chính

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Văn Lê.

ông Nguyễn Đức Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Đinh Hồng Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với:

**Bị cáo:** Phạm Quang U, sinh ngày 20/4/1987, tại: huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn 1, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Đ và bà Đinh Thị H; Vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú ngày 02/10/2022, bị tạm giữ đến ngày 07/10/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** ông Vũ Văn B, sinh năm 1967. Địa chỉ: thôn 5, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số nhà 27, ngõ 190, đường T, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 21 giờ ngày 02/10/2022, Phạm Quang U (*có giấy phép lái xe theo quy định*) một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 549.09 hướng khu T, thị trấn Q, huyện H đi khu Đ, thị trấn Q, huyện H. Khi đi đến đoạn đường nội thị thuộc khu L, thị trấn Q, huyện H, U điều khiển xe đi tốc độ khoảng 40km/h ở phần đường bên phải theo chiều đi, U nhìn thấy có một xe đạp đi phía trước sát mép đường bên phải cùng chiều, đồng thời phía trước ngược chiều có nhiều xe mô tô đang đi ở mép đường bên phải theo chiều đi của họ. Thấy vậy, U đánh lái điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái, lúc này xe mô tô không gắn biển kiểm soát do anh Vũ Văn P (sinh năm 1994, trú tại: thôn 5, xã C, huyện H) điều khiển hướng ngược chiều đi đến. U liền giảm tốc độ, định điều khiển xe đi về phần đường bên phải của mình nhưng do khoảng cách quá gần, xử lý không kịp nên xe ô tô của U đã đâm vào đầu xe mô tô của anh P gây tai nạn, làm anh P tử vong tại hiện trường, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, U đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: đoạn đường xảy ra tai nạn là đường dải nhựa, mặt đường bằng phẳng rộng 06 mét. Đường hai chiều, giữa đường có kẻ vạch sơn đứt đoạn phân chia hai phần đường, phần đường bên phải rộng 3 mét đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Hiện trường còn nguyên vẹn (việc mô tả hiện trường hướng khu T đi khu Đ): tại mặt đường bên trái thể hiện: Có 01 vết phanh kích thước (9,65 x 0,2)m, hướng khu T đi khu Đ. Đầu vết cách mép đường bên trái 2,7m; đuôi vết nằm tại mặt lớp bánh sau bên trái xe ô tô BKS 14A - 549.09, cách mép đường bên trái 1,6m. Có đám mảnh vỡ trong diện (16,9 x 3,3) mét. Xe ô tô BKS 14A - 549.09 đỗ đầu quay hướng đi khu Đ, trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 1,57m; trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 1,6m. Xe mô tô không gắn BKS đổ nghiêng sang bên phải trên lề đường, đầu quay hướng Tây, trục bánh sau cách mép đường bên trái 1,1m, đầu ghi đồng bên phải nằm tại mép đường. Tử thi là anh Vũ Văn P nằm úp trên lề đường, đầu quay hướng Tây và cách mép đường bên trái 3,1m, chân phải cách mép đường bên trái 4,4m. (Bút lục 29).

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn thể hiện: xe ô tô BKS 14A - 549.09: đèn xi nhan trước bên trái vỡ hoàn toàn; góc trái ba đèn sóc trước bị vỡ có hướng từ trước về sau; góc trái nắp ca pô có vùng lõm móp, mài xước và đẩy dòn từ trước về sau; lớp trước bên trái cong vênh đẩy dòn từ trước về sau; tai xe bên trái bị móp méo, cong vênh đẩy dòn từ trước về sau; góc trái kính chắn gió phía trước bị vỡ dạng chân chim, tâm vùng vỡ cách góc dưới bên trái 60cm, cách mặt đất 1,2m. Xe mô tô số máy: 5C6K053461; số khung: RLCS5C6K0DY053477 không gắn biển kiểm soát: trục, càng trước bị gãy rời khỏi xe; vành lốp trước cong vênh biến dạng, xăm lốp bục rách; cụm đèn pha, xi nhan trước và đồng hồ công tơ mét vỡ hoàn toàn; mặt nạ và yếm xe hai bên vỡ hoàn toàn; đế chân trước bên phải bị cong vênh gập đẩy theo hướng từ dưới lên trên ép sát vào lốc máy; yên xe bị bật khỏi giá gắn; đèn hậu, xi nhan sau không có. (Bút lục 48, 58).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 329 ngày 03/10/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận nguyên nhân chết của Vũ Văn P: chấn thương hàm mặt - sọ não hở, dập não, máu não, chết não + Đa chấn thương phối hợp. Nồng độ cồn trong máu 189,69mg/100ml. (Bút lục 68).

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị cáo Phạm Quang U đã thỏa thuận bồi thường xong về dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông Vũ Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời có quan điểm: xin giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra; Về vấn đề dân sự, ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Về hình sự: đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời có quan điểm: anh xin giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, không được gắn biển kiểm sát, số máy 5C6K-053461 anh mua tại thành phố M với giá 21.000.000đ, sau đó anh được Công an thành phố M cấp biển số 14K1-076.92 mang tên anh là chủ sở hữu. Đến tháng 4/2022 thì anh bị mất trộm chiếc xe máy này. Hiện nay chiếc xe mô tô này đang liên quan đến vụ tai nạn giao thông, do đó đề nghị Tòa án giải quyết chiếc xe trên theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang U đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc đi không đúng làn đường, phần đường quy định gây tai nạn khiến anh Vũ Văn P tử vong là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSHH ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Quang U về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang U từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến tháng 30, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số No: 310092011197 mang tên Phạm Quang U.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn, Kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: khoảng 21 giờ ngày 02/10/2022, tại đoạn đường nội thị thuộc khu L, thị trấn Q, huyện H, Phạm Quang U điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 549.09 đi không đúng phần đường gây tai nạn với xe mô tô không gắn biển kiểm soát do anh Vũ Văn P điều khiển đi hướng ngược chiều, hậu quả làm anh P tử vong tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, là đối tượng được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ, đi đúng làn đường, phần đường quy định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm anh Vũ Văn P tử vong.

Hành vi của bị cáo Phạm Quang U đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" thuộc trường hợp: "*a) Làm chết người*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, kèm theo thời gian thử thách là phù hợp với quy định tại các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng đối với bị cáo cần hủy bỏ.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên bị cáo Phạm Quang U không hành nghề liên quan đến quy định về tham gia giao thông đường bộ, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xác minh làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu, đã trả lại xe ô tô BKS 14A-549.09 và các giấy tờ có liên quan cho bị cáo Phạm Quang U nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại bị cáo Phạm Quang U 01 Giấy phép lái xe số No: 310092011197.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, không gắn biển kiểm soát, số máy 5C6K053461, số khung RLCS5C6K0DY053477 do anh Vũ Văn P điều khiển là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản tại thành phố M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã bàn giao xe mô tô cùng giấy tờ liên quan cho Công an thành phố M xử lý theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Phạm Quang U phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang U 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Quang U cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo U có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Phạm Quang U có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

Áp dụng điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 63/LC-CQCSĐT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 64/QĐ-CQCSĐT đều cùng ngày 07/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đối với bị cáo Phạm Quang U.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại bị cáo Phạm Quang U 01 Giấy phép lái xe số No: 310092011197 mang tên Phạm Quang U (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án - đã trả lại cho bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Phạm Quang U phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/12/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND huyện H;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện H;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã C, huyện H;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nông Thúy Chính**